

NGUYỄN ÁI QUỐC RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC DẤU MỐC TRỌNG ĐẠI VÀ THIÊNG LIÊNG CỦA DÂN TỘC

TS ĐẶNG KIM OANH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

TS LÊ THỊ HỒNG

Học viện Quân y

Tóm tắt: Sự kiện Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước (5-6-1911), đánh dấu mốc khởi đầu con đường mới giải phóng dân tộc Việt Nam. Từ đây, qua tìm tòi khảo nghiệm, Người đã đem ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin soi đường cho phong trào yêu nước, làm cho chủ nghĩa yêu nước vươn lên tầm thời đại, trở thành chủ nghĩa yêu nước Hồ Chí Minh... Sự kiện cách đây 110 năm (1911-2021) là dấu mốc trọng đại và thiêng liêng của dân tộc, khẳng định tầm nhìn rộng lớn, tấm lòng yêu nước thương dân, ý chí sắt đá quyết ra đi tìm đường đi cho dân tộc, tự do cho đồng bào của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh - người chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, bậc vĩ nhân, lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Từ khóa: Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc; con đường cứu nước mới; dấu mốc

1. Quyết tâm ra đi tìm con đường cứu nước mới

Trong bối cảnh nhân dân sống lầm than dưới ách thuộc địa của thực dân Pháp; các cuộc nổi dậy chống Pháp dưới ngọn cờ của một số nhà yêu nước tiêu biểu đều thất bại, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, người con sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho giàu lòng yêu nước, thương dân, ở huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, được trang bị những kiến thức cơ bản về học vấn, được chứng kiến sự thất bại của các cuộc đấu tranh yêu nước theo các khuynh hướng chính trị phong kiến hoặc dân chủ tư sản ở thời đó, sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của

đồng bào, đã thể hiện chí hướng tìm con đường cứu nước mới, nhằm đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào khỏi ách nô lệ. Đây cũng là yêu cầu khách quan của lịch sử lúc đó là phải tìm một con đường cứu nước mới.

Bằng sự khảo nghiệm thực tiễn, được tiếp xúc với các sĩ phu yêu nước và Nguyễn Tất Thành thấy rằng phải tìm con đường khác, con đường mới, con đường giải phóng dân tộc bằng hướng khác. Con đường đó là gì, ở thời điểm (trước năm 1911), Nguyễn Tất Thành chưa hình dung ra được, nhưng theo Nguyễn Tất Thành, con đường đó phải khác với những con đường mà các bậc tiền bối

yêu nước đã trải qua. Đây là nhận thức ban đầu, rất quan trọng đối với Nguyễn Tất Thành trong việc tìm đường cứu nước mới. Nguyễn Tất Thành đã nhận thấy con đường cách mạng do những người đi trước mở ra sẽ không giải phóng được dân tộc, tiêu biểu như: phong trào Cần Vương; khởi nghĩa vũ trang của nông dân Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo; xu hướng bạo động cầu viện, dựa vào sự giúp đỡ bên ngoài, chủ yếu là Nhật Bản, để đánh Pháp của Phan Bội Châu; xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh, với đường hướng “khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh”, dùng những cải cách văn hóa, chính trị, phát triển kinh tế, làm cho dân giàu, nước mạnh, buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập cho nước Việt Nam...

Quyết không theo con đường các bậc tiền bối đi trước, Nguyễn Tất Thành đã chọn hướng sang phương Tây để tìm con đường cứu nước mới. Đó là kết luận dứt khoát, là sự lựa chọn rất quan trọng của người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành. Và đây phải chăng là một sự khước từ: “Sự khước từ cái sai để đi tìm cái đúng. Sự từ bỏ cái lạc hậu, lỗi thời để đi tìm cái tiên tiến, phù hợp với thời đại mới. Đây là sự vượt qua những lối mòn cũ kỹ để đi tìm cho được con đường mà dân tộc cần đi. Đây là sự khẳng định một bản lĩnh, một khả năng suy nghĩ độc lập và sáng tạo mà lịch sử đang đòi hỏi. Đây chính là bước ngoặt rất quan trọng khi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước”¹.

Khoảng tháng 2-1911, sau mấy tháng dạy học ở Trường Dục Thanh, Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn, thực hiện hoài bão từng nung nấu là tìm cách sang Pháp, sang các nước phương Tây tìm con đường đi mới cho cách mạng Việt Nam. Nguyễn Tất Thành muốn tìm hiểu sự thật về nước Pháp, về chủ nghĩa thực dân Pháp đang thống trị Việt Nam, với một suy nghĩ nung nấu từ lâu và khát khao cháy bỏng: ra nước ngoài xem xét họ làm ăn ra sao, sẽ trở về giúp đồng bào².

Trước ngày 2-6-1911, Nguyễn Tất Thành có bàn với một người bạn thân về chuyến đi ra nước ngoài. Nguyễn Tất Thành nói: “Tôi muốn đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta. Nhưng nếu đi một mình, thật ra cũng có điều mạo hiểm, ví như khi đau ốm... Anh muốn đi với tôi không? Khi người bạn hỏi lấy đâu ra tiền mà đi, Nguyễn Tất Thành vừa nói vừa giơ hai bàn tay: Đây, tiền đây... chúng ta sẽ làm việc. Chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi”³.

Để thực hiện ý định sang Pháp, Nguyễn Tất Thành xin làm việc ở con tàu Amiral Latouche Tréville, một tàu lớn hãng Năm Sao có hành trình từ Cảng Sài Gòn đi Mácxây (Pháp). Ngày 3-6-1911, Nguyễn Tất Thành bắt đầu làm việc ở trên tàu với tên mới: Văn Ba.

Ngày 5-6-1911, đánh dấu một ngày lịch sử, một ngày trọng đại, ghi dấu sự kiện người thanh niên Nguyễn Tất Thành từ bến cảng Nhà Rồng, thành phố Sài Gòn (nay là thành phố Hồ Chí Minh) rời Tổ quốc đi sang Pháp, với mục đích xem các nước trên thế giới làm như thế nào, rồi trở về giúp đồng bào.

Năm 1923, trả lời một nhà báo Nga về mục đích ra đi sang Pháp của mình, Người nói rằng: “Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, BÁC ÁI. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những chữ ấy”⁴. Một lần khác trả lời một nhà văn Mỹ, Người nói: “Nhân dân Việt Nam trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”⁵.

Và từ đó, ngày 5-6-1911, trở thành một mốc đặc biệt quan trọng không chỉ trong cuộc đời của một con người, mà còn đặc biệt quan trọng đối với lịch sử của cả một dân tộc. Thời điểm này, chính Nguyễn Tất Thành cũng chưa hiểu được là chính mình đang gánh vác một nhiệm vụ lịch sử trọng đại và lịch sử dân tộc, cũng chưa biết rằng từ ngày ấy lịch sử dân tộc đã bắt đầu giao phó một sứ mệnh hết sức thiêng liêng cho một người thanh niên trẻ tuổi - Nguyễn Tất Thành. Ngày 5-6-1911, đánh dấu sự bắt đầu một thời kỳ mới, thời kỳ tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành, “Anh ra đi không phải vì mình hay cho mình. Động cơ ra đi của Anh chỉ có một, đó là lòng yêu nước thương dân. Mục đích ra đi của Anh chỉ duy nhất là tìm cho được con đường cứu dân, cứu nước”⁶.

Để tiếp tục thực hiện mục đích tìm đường cứu dân, cứu nước, từ năm 1912 đến năm 1913, bằng nhiều nghề lao động kiếm sống, Nguyễn Tất Thành đã đi vòng quanh châu Phi, đến một số nước như Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Angiêri, Tuynidi, Cônggô, Đahômây, Xênegan, Rêuyniông... Cuối năm 1912, Nguyễn Tất Thành đến nước Mỹ. Đầu năm 1913, Nguyễn Tất Thành rời Mỹ sang Anh. Người nhận làm nhiều việc để kiếm tiền sinh sống như cào tuyết, thợ đốt lò. Nung nấu ý chí tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã gửi thư liên hệ với cụ Phan Châu Trinh, lúc này đang ở Pháp, bày tỏ chính kiến của mình và thăm dò ý kiến của cụ Phan về tình hình thời cuộc và tiếp tục trải nghiệm hoạt động cách mạng.

Như vậy, từ khởi điểm ngày 5-6-1911 sang Pháp tìm con đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành tiếp tục cuộc hành trình đi qua nhiều châu lục trên thế giới, quan sát, tìm tòi, khảo nghiệm. Người đã đúc rút một chân lý: “Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột. Mà cũng chỉ có một tình hữu ái là thật mà thôi: tình hữu ái vô sản”.

2. Sự khởi đầu con đường cứu nước mới - con đường cách mạng vô sản, thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội

Bước ngoặt lớn trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Tất Thành là khoảng cuối năm 1917, Nguyễn Tất Thành từ Anh trở lại Pháp. Đây là một dịp để Người tìm hiểu sâu về Cách mạng tư sản Pháp, về Công xã Paris năm 1871 và về Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917.

Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành gia nhập Đảng Xã hội Pháp. Giải thích lý do này, Người khẳng định: “là tổ chức duy nhất ở Pháp bênh vực nước tôi, là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại cách mạng Pháp: “Tự do, Bình đẳng, Bác ái””.

Tháng 6-1919, thời điểm hơn 8 năm sau kể từ sự kiện ngày 5-6-1911, thay mặt Hội những người yêu nước Việt Nam tại Pháp, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã gửi tới Hội nghị Vécxây bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*, gồm tám điểm⁸. Dưới bản Yêu sách ký tên Nguyễn Ái Quốc. Từ đây Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc thực sự bắt đầu sứ mệnh của người chiến sĩ tiên phong của dân tộc Việt Nam trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân Pháp. Chính Ácnu viên mật thám Pháp đã phải thốt lên dự cảm: “Con người thanh niên mạnh khỏe và đầy sức sống này có thể là người sẽ đặt chũr thập cáo chung lên nền thống trị của chúng ta ở Đông Dương”⁹.

Theo nhiều nguồn tư liệu, tại Hội nghị Vécxây, Nguyễn Ái Quốc đã đi khắp các hành lang của Cung điện Vécxây, trình trọng trình bày kiến nghị 8 điểm này với các đoàn đại biểu của các cường quốc dự hội nghị. Tiếp đó, Nguyễn Ái Quốc còn xoay xở để công bố trên tờ *L'Humanité*; tranh thủ được sự giúp đỡ của Tổng công đoàn Lao động Pháp để in ra 6.000 bản và phân phát trên các đường phố Paris¹⁰.

Theo William Duiker bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đã gây bàng hoàng trong chính giới Pháp ở Paris. Ngày 23-6-1919, Tổng thống Pháp viết thư cho Albert Sarraut, lúc đó vừa về đến Paris sau nhiệm kỳ Toàn quyền ở Đông Dương, lưu ý rằng Tổng thống đã nhận được Bản yêu sách 8 điểm và yêu cầu Sarraut điều tra nội vụ, đồng thời tìm hiểu thân thế của tác giả. Vào tháng 8-1919, thống sứ Bắc Kỳ thông báo cho Paris rằng “Bản kiến nghị đang được lưu truyền trên đường phố Hà Nội và bản luận trên báo chí sở tại”¹¹.

Nhà cách mạng Bùi Lâm - nhân chứng có mặt tại Hội nghị Vécxây, hồi tưởng: “Năm 1919 quả là có nhiều sự kiện không thể nào quên. Người Pháp gọi đó là một quả bom. Chúng tôi gọi đó là một tiếng sét. Đó quả là sét đánh giữa mùa Xuân, làm tan sương mù bao quanh chúng tôi, làm những hạt giống nằm sâu trong trái tim yêu nước của chúng tôi đâm chồi nảy lộc... Hồi đó, mỗi khi người Việt chúng tôi gặp nhau, chúng tôi lại có dịp nói về độc lập, về quyền tự quyết, và về Nguyễn Ái Quốc. Cái tên Nguyễn Ái Quốc lúc đó có sức cuốn hút diệu kỳ. Khi thốt lên “Nguyễn Ái Quốc”, chúng tôi cảm thấy mình như vừa lập một kỳ công, như vừa được khích lệ vô cùng”¹².

Tháng 7-1920, *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin được đăng trên báo *L’Humanité*. Luận cương của Lênin đã chỉ cho Nguyễn Ái Quốc con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho đồng bào. Vấn đề mấu chốt nhất, luôn canh cánh trong tâm trí của Người là: “vậy thì cái quốc tế nào bên vực nhân dân các nước thuộc địa?”; Người tâm sự: “Trong một cuộc họp, tôi đã nêu câu hỏi ấy lên, câu hỏi quan trọng nhất đối với tôi. Có mấy đồng chí đã trả lời: Đó là Quốc tế thứ ba, chứ không phải Quốc tế thứ hai. Và một đồng chí đã đưa cho tôi đọc Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa đăng trên báo Nhân

đạo”¹³. Với động cơ rất rõ ràng là: đọc để tìm ra câu trả lời cho “câu hỏi quan trọng nhất”, nhưng để hiểu ngay không phải dễ dàng, Người đã đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng cũng hiểu được phần chính Luận cương của Lênin. Kể lại sự kiện quan trọng đó, Người nói: “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”! Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế ba”¹⁴. Từ bản Luận cương của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho đồng bào.

Tại Đại hội lần thứ 18 Đảng Xã hội Pháp, tháng 12-1920, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành tham gia Quốc tế ba (QTCS). Người trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Đó là một sự kiện chính trị vô cùng quan trọng trong đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc và trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Bằng hành động lịch sử gia nhập QTCS và thành lập Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã mở đường cho cách mạng Việt Nam ra khỏi cuộc khủng hoảng về đường lối. Nguyễn Ái Quốc đã gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới. Nguyễn Ái Quốc, người cộng sản Việt Nam đầu tiên, đã gắn chặt ngọn cờ độc lập dân tộc với ngọn cờ CNXH, mở đường cho chủ nghĩa Mác-Lênin thâm nhập vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân quốc tế. Nguyễn Ái Quốc “đã từ một người yêu nước tiên bộ thành một chiến sĩ xã hội chủ nghĩa”¹⁵.

Như vậy, từ đầu mốc lịch sử ngày 5-6-1911, sang Pháp để tìm con đường cứu nước, đến năm

1920, cũng tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn, đó là con đường cách mạng vô sản, Người đã đúc kết: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”¹⁶.

Từ dấu mốc lịch sử ra đi tìm đường cứu nước, ngày 5-6-1911, tìm thấy con đường cách mạng vô sản, Nguyễn Ái Quốc bắt đầu xây dựng những nhân tố bảo đảm cho thắng lợi cách mạng Việt Nam: truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam với *Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng* do Người soạn thảo... Tiếp đó, sau hơn 30 năm xa Tổ quốc, ngày 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc trở về nước cùng Trung ương Đảng trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng. Tháng 5-1941, Nguyễn Ái Quốc chủ trì họp Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8, Hội nghị quyết định “thay đổi chiến lược” và giải thích rõ, “cuộc cách mạng Đông Dương hiện tại không phải là cuộc cách mạng tư sản dân quyền, cuộc cách mạng phải giải quyết hai vấn đề: phân đế và điền địa nữa, mà là cuộc cách mạng chỉ phải giải quyết một vấn đề cần kíp “dân tộc giải phóng”, vậy thì cuộc cách mạng Đông Dương trong giai đoạn hiện tại là một cuộc cách mạng dân tộc giải phóng”. Một trang lịch sử mới mở ra trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh và cũng là bước ngoặt mới cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, đi tới thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Ngày 5-6-1911, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước- đánh dấu mốc khởi đầu con đường cách mạng mới cho dân tộc. Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - người tìm đường, dẫn đường và mở đường, người đem ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin soi đường cho phong trào yêu nước, chủ nghĩa yêu nước truyền thống

Việt Nam, làm cho chủ nghĩa yêu nước vươn tầm thời đại, trở thành biểu tượng sáng chói, góp phần đưa đến những thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, của hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, của công cuộc xây dựng và phát triển đất nước vì mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH.

Sự kiện Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước là dấu mốc trọng đại và thiêng liêng của dân tộc, là bước ngoặt lịch sử phong trào cách mạng nước ta. Dấu mốc đánh dấu sự khởi đầu con đường cách mạng mới cho dân tộc Việt Nam, con đường cách mạng vô sản, thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc, thực hiện khát vọng xây dựng CNXH, phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu.

1, 6. Đặng Xuân Kỳ: *Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Thông tin lý luận, H, 1990, tr. 9-11, 9-11

2. Báo *Nhân dân*, số 4062, ngày 18-5-1965

3, 4. *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 39, 41

5. Báo *Nhân dân*, số: 4062, ngày 18-5-1965

7, 8. *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H, 2006, T.1, tr. 61, 63

9. Hồng Hà: *Thời thanh niên của Bác Hồ*, Nxb Thanh niên, H, 1976, tr. 81

10, 11, 12. Xem: *Xưa và Nay*, số 464, tháng 10-2015, “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” ở phương Tây, tr. 9-10, 9-10, 9-10

13, 14, 15, 16. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 12, tr. 562, 562, 740, 30.